

Hồng Dân, ngày 07 tháng 5 năm 2020

Số: 59/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **285/2019/TLST-HNGĐ** ngày **18 tháng 12 năm 2019** giữa:

Nguyên đơn: **Chị Quách Thị D, sinh năm 1989**

Địa chỉ: Ấp X, xã Ni, huyện H, tỉnh B.

Bị đơn: **Anh Trần Quốc M, sinh năm 1990**

Địa chỉ: Ấp X, xã Ni, huyện H, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều **55, 57, 58, 81, 82, 83, 84** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 29 tháng 4 năm 2020**,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 29 tháng 4 năm 2020** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Quách Thị D và anh Trần Quốc M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Quách Thị D và anh Trần Quốc M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Quách Thị D và anh Trần Quốc M có 01 người con chung tên Trần Ngọc S, sinh ngày 29/7/2019 đang chung sống cùng với chị D.

Chị Quách Thị D và anh Trần Quốc M tự nguyện thỏa thuận giao cháu Trần Ngọc S, sinh ngày 29/7/2019 cho chị Quách Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Quốc M không phải cấp dưỡng nuôi cháu S.

Tiếp tục giao cháu Trần Ngọc S, sinh ngày 29/7/2019 cho chị Quách Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Quốc M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Trần Quốc M được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật. Anh Trần Quốc M không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Trần Quốc M có yêu cầu phản tố, yêu cầu Tòa án chia tài sản chung của vợ chồng nhưng anh Trần Quốc M và chị Quách Thị D đã tự thỏa thuận giải quyết xong nên không tiếp tục yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa án không xem xét, giải quyết. Vì vậy, các đương sự không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), chị Quách Thị D tự nguyện chịu toàn bộ, anh Trần Quốc M không phải chịu. Buộc chị Quách Thị D nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình. Chị Quách Thị D đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002862 ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân nay chuyển thu án phí 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả cho chị Quách Thị D tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân trong giai đoạn thi hành án.

Về án phí dân sự có giá ngạch các đương sự không phải chịu. Do đó, anh Trần Quốc M được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.825.000 đồng (một triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002873 ngày 24/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân trong giai đoạn thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- **UBND xã Ninh Thạnh Lợi, H. Hồng Dân, T. Bạc Liêu;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Chí Tâm